TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠNH PHÚ** TỈNH BẾN TRE	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2025/KDTM-ST
Ngày: 01-4-2025
V/v: *"Tranh chấp hợp đồng mượn tài sản".*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠNH PHÚ - TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Minh Trí
- Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Huỳnh Ngọc Sơn
2. Ông Lê Mộng Linh

- ***Thư ký phiên toà***: Ông Trương Nguyễn Nhứt – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre.

Ngày 01 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 05/2024/TLST-KDTM ngày 08 tháng 11 năm 2024 về việc " *Tranh chấp hợp đồng mượn tài sản*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2025/QĐXXST-KDTM ngày 18 tháng 3 năm 2025 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: C, L; Địa chỉ: Lô C Khu Công nghiệp Đ, ấp E, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Long An.

Người đại diện theo ủy quyền ông Vũ N, sinh năm: 1973. Địa chỉ: G, tỉnh lộ 2, xã T, huyện C, TP ..

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Công H, sinh năm:1961; Địa chỉ: 6 ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Bến Tre.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản khai cùng các tài liệu, chứng cứ cung cấp cho Tòa án đại diện nguyên đơn trình bày:

Trước đây, ông Nguyễn Công H (gọi tắt là Bên B), đã đề nghị Công ty D., L của chúng tôi (gọi tắt là Bên A) lắp đặt cho Bên B mượn một hệ thống máy pha màu sơn tự động để kinh doanh sản phẩm sơn do Bên A sản xuất trong một thời gian hữu hạn và phải giao trả tài sản đã mượn theo các điều kiện, điều khoản đã ghi trong Hợp đồng lắp đặt máy pha màu tự động số 0127/2017/SPEC ngày 02/01/2017 và các phụ lục Hợp đồng mà hai bên đã ký kết.

Theo đề nghị của Bên B, Bên A đã lắp đặt cho Bên B mượn một hệ thống máy pha màu tự động, như sau:

Hệ thống pha màu tự đông	Số serial	Số lượng	Đơn giá	Thuế GTGT	Thành tiền VNĐ
Máy pha màu tự đông TM300	00486C	01 bộ	126.000.000	12.600.000	138.600.000
Máy trộn sơn Model HS-3B paint Shaker	1202037	01 cái	29.000.000	2.900.000	31.900.000
Máy in nhãn QI700		01 cái	2.902.727	290.273	3.193.000
Máy tính xách tay HP	03461	01 bộ	6.136.364	613.636	6.750.000
Phần mềm pha màu tự động + công thức pha màu sơn SPEC HELLO					
Tổng cộng			164.039.091	16.403.909	180.443.000

Theo Điều 1 của Phụ lục Hợp đồng lắp đặt hệ thống máy pha màu tự động số 0127/2017/SPEC/MMTB ngày 18/01/2021, thời hạn của Hợp đồng lắp đặt máy pha màu tự động đã hết hạn, kết thúc vào ngày 31/12/2021.

Theo khoản 5.1.2, Điều 5 của Hợp đồng lắp đặt hệ thống máy pha màu tự động số 0127/2017/SPEC ngày 02/01/2017 thì Bên B phải giao trả lại hệ thống Máy pha màu tự động cho Bên A ngay khi hết hạn hợp đồng vào ngày 31/12/2021. Nhưng đến nay, Bên B vẫn không trả lại hệ thống máy pha màu tự động cho Công ty.

Theo khoản 5.2, Điều 5 của Hợp đồng lắp đặt hệ thống máy pha màu tự động của Hợp đồng lắp đặt hệ thống máy pha màu tự động số 0127/2017/SPEC ngày 02/01/2017 thì "Địa điểm trả máy: Tất cả các máy móc thiết bị được lắp đặt theo Điều 1 của Hợp đồng này, phải được trả cho Bên A tại kho của Bên A".

Theo khoản 5.3, Điều 5 của Hợp đồng lắp đặt hệ thống máy pha màu tự động số 0127/2017/SPEC ngày 02/01/2017 thì “Việc thu hồi hệ thống máy pha màu không bao gồm với việc thu hồi hàng hóa tại kho Bên B (nếu có)".

Kể từ khi hết hợp đồng đến nay, Công ty đã nhiều lần liên lạc đồng thời gửi văn bản thông báo bên B trả lại hệ thống máy pha màu tự động cho bên A nhưng bên B không trả lại hệ thống pha màu cho bên A mà diện lý do không hợp lý để không trả tài sản. Việc bên B không trả tài sản làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của công ty. Nay yêu cầu tòa án giải quyết:

Buộc ông Nguyễn Công H phải trả cho Công ty D, L một hệ thống máy pha màu tự động đã mượn. Địa điểm giao trả hệ thống tại kho của bên A chi nhánh Công ty D, Ltd tại TP . địa chỉ 1 Quốc lộ A, khu phố A, phường B, quận B, TP ..

Theo bản khai, đơn phản tố ông Nguyễn Công H trình bày:

Tôi yêu cầu C, L khắc phục sửa chữa phần sơn thi công đã phai màu của nhà anh Ư tại địa chỉ 1 ấp Q, xã H đã mua hàng và thi công ngày 30/12/2020 và trả lại toàn bộ sơn tồn kho còn lại. Đồng thời trả lại số tiền 10.000.000 đồng là số tiền đã kê chân nhận máy pha sơn, tôi sẽ trả lại máy pha sơn tại nơi đã mượn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào lời trình bày của đương sự. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

1.1 Đây là vụ án "Tranh chấp hợp đồng mượn tài sản*"* quan hệ pháp luật tranh chấp nêu trên được quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thạnh Phú.

1.2 Bị đơn có nơi cư trú tại xã T, huyện T, tỉnh Bến Tre. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 Tòa án nhân dân huyện Thạnh Phú thụ lý đúng thẩm quyền.

[2] Về nội dung:

2.1 Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Nguyễn Công H phải trả cho Công ty D, L một hệ thống máy pha màu tự động đã mượn. Địa điểm giao trả hệ thống tại kho của bên A chi nhánh Công ty D, Ltd tại TP . địa chỉ 1 Quốc lộ A, khu phố A, phường B, quận B, TP .. Tài liệu, chứng cứ chứng minh cho yêu cầu khởi kiện là Hợp đồng lắp đặc hệ thống máy pha màu tự động số 0127/2017/SPEC ngày 02/01/2017, phụ lục hợp đồng số 0127/2017SPEC /MMTB ngày 18/01/2021, phụ lục hợp đồng số 0127/2017/SPEC/PL01.2017 ngày 02/01/2017, phụ lục hợp đồng số 0127/2017/SPEC/MMTB ngày 14/7/2022, biên bản giao nhận tài sản ngày 14/7/2022, thông báo thu hồi hệ thống máy pha màu tự động ngày 20/8/2024, thông báo thu hồi hệ thống máy pha màu tự động ngày 04/9/2024 nhưng bị đơn không đồng ý.

Hội đồng xét xử thấy rằng:

2.2 Theo hợp đồng lắp đặt hệ thống máy pha màu tự động ngày 02/01/2017. Tại Điều 5, mục 5.2 Địa điểm trả máy: tất cả các máy móc thiết bị được lắp đặc theo Điều 1 của hợp đồng này phải được trả cho bên A tại kho của bên A; mục 5.3 Việc thu hồi hệ thống máy pha màu không bao gồm với việc thu hồi hàng hóa tại kho bên B (nếu có); Tại phụ lục hợp đồng lắp đặt ngày 02/01/2017 mục 2.1.1 của Điều 2 quy định: Tiền thế chân sẽ được trả lại cho bên B khi hết hạn hợp đồng và bên B hoàn tất các nghĩa vụ trong hợp đồng.

Như vậy, xét thấy yêu cầu của nguyên đơn về việc yêu cầu bị đơn trả lại máy pha màu tự động tại kho của bên A là có cơ sở nên được chấp nhận.

2.3 Đối với yêu cầu phản tố của bị đơn: Buộc Công ty D, L trả lại số tiền thế chân khi hết hạn hợp đồng và yêu cầu này cũng đã được quy định tại mục 2.1.1 của Điều 2 của Phụ lục hợp đồng lắp đặt ngày 02/01/2017 nên được chấp nhận. Ngoài ra, bị đơn còn yêu cầu Cty 4 Ogranges Co, Ltd khắc phục, sửa chữa phần sơn thi công đã

phai màu và trả lại toàn bộ sơn tồn kho còn lại. Tuy nhiên, yêu cầu này không được phía nguyên đơn đồng ý và bị đơn cũng không có tài liệu, chứng cứ gì để chứng minh phần sơn thi công đã phai màu và sơn tồn kho là do lỗi của nguyên đơn, các nội dung trên cũng không được ghi trong hợp đồng lắp đặt và các phụ lục hợp đồng nên không được chấp nhận.

Từ những phân tích trên xét thấy một phần yêu cầu phản tố của bị đơn là có căn cứ nên được chấp nhận một phần. Cụ thể:

Buộc bị đơn có nghĩa vụ hoàn trả cho nguyên đơn một hệ thống máy pha màu sơn tự động đã mượn, địa điểm trả là tại kho của bên A, nguyên đơn có nghĩa vụ trả lại cho bị đơn số tiền thế chân là 10.000.000 đồng.

[3] Án phí dân sự sơ thẩm: Đương sự có nghĩa vụ chịu theo quy định của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[4] Về quyền kháng cáo: Đương sự được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng Điều 494, 496, 498, 499 và Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.
- Áp dụng các Điều 26, 35, 39 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Cty 4 Ogranges Co, Ltd đối với ông Nguyễn Công H, chấp nhận một phần yêu cầu phản tố của ông Nguyễn Công H.

Cụ thể tuyên:

1.1 Buộc ông Nguyễn Công H có nghĩa vụ hoàn trả cho Cty 4 O, L hệ thống máy pha màu sơn tự động đã mượn như sau:

Hệ thống pha màu tự đông	Số serial	Số lượng	Đơn giá	Thuế GTGT	Thành tiền VNĐ
Máy pha màu tự đông TM300	00486C	01 bộ	126.000.000	12.600.000	138.600.000
Máy trộn sơn Model HS-3B paint Shaker	1202037	01 cái	29.000.000	2.900.000	31.900.000
Máy in nhãn QI700		01 cái	2.902.727	290.273	3.193.000
Máy tính xách tay HP	03461	01 bộ	6.136.364	613.636	6.750.000
Phần mềm pha màu tự động + công thức pha màu sơn SPEC HELLO					
Tổng cộng			164.039.091	16.403.909	180.443.000

Địa điểm trả: tại kho của Chi nhánh Công ty D, Ltd tại TP . địa chỉ 1 Quốc lộ A, khu phố A, phường B, quận B, TP ..

1.2 Buộc Cty 4 O, L có nghĩa vụ trả cho ông Nguyễn Công H số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng tiền thế chân lắp đặt hệ thống máy pha màu tự động.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

1.3 Không chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Công H đối với C Ogranges Co, L có nghĩa vụ khắc phục, sửa chữa phần sơn thi công đã phai màu của nhà anh Ư tại địa chỉ 1 ấp Q, xã H, huyện T, tỉnh Bến Tre đã mua hàng và thi công ngày 30/12/2020; trả lại toàn bộ sơn tồn kho còn lại.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm là 9.022.000 (Chín triệu không trăm hai mươi hai nghìn) đồng, ông Nguyễn Công H có nghĩa vụ nộp nhưng do ông H là người cao tuổi nên được miễn án phí.

Cty 4 O, L có nghĩa vụ nộp án phí dân sự sơ thẩm là 500.000 (Năm trăm nghìn) đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền đã tạm ứng 4.512.000 đồng theo biên lai số 0005950 ngày 04/11/2024. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre hoàn lại cho Cty 4 O, L số tiền 4.012.000 (Bốn triệu không trăm mười hai nghìn) đồng theo biên lai nêu trên.

3. Đương sự được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Thạnh Phú.
- TAND tỉnh Bến Tre.
- CCTHADS huyện Thạnh Phú.
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Huỳnh Minh Trí